

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP, TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: ...23...../2021/HNGĐ-ST

Ngày: 29- 4 - 2021.

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Tiến Nghị.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Quang M

2. Ông Trần Xuân Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Kiều Anh- Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Phạm M Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 218/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXX-ST ngày 15 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đào Dương Bảo Ng, sinh năm 1993.

Nơi ĐKHHTT: Khu An Lạc 1, xã Xuân An, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Nơi tạm trú: Tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân M, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu An Lạc 1, xã Xuân An, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt lần thứ hai không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Đào Dương Bảo Ng trình bày tại đơn khởi kiện ngày 09/10/2020, bản tự khai ngày 13/10/2020 và ý kiến tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 01/3/2021 như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Xuân M tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân An, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ngày 30/5/2016. Thời gian đầu kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Anh M không chăm lo xây dựng kinh tế gia đình, không quan tâm vợ con, vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, chị đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh M vẫn không thay đổi, từ tháng 8 năm 2020 đến nay vợ chồng sống ly thân nhau, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể trở về đoàn tụ được nữa, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Xuân M.

Về con chung: Chị xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Minh H, sinh ngày 20/4/2016, sau ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chị tự nguyện không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: chị xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Nguyễn Xuân M trong quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, tuy nhiên anh M vẫn vắng mặt không có lý do. Tại biên bản xác minh ngày 23/02/2021 Công an xã Xuân An cho biết hiện nay anh M có hộ khẩu thường trú tại khu An Lạc 1, xã Xuân An, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ và Công an xã không tiếp nhận thông tin nào thể hiện việc anh M có đăng ký tạm trú ở nơi khác. Đại diện gia đình anh M là ông Nguyễn Tiến C (ông C là bố đẻ anh M) cho biết các văn bản tố tụng của Tòa án tổng đạt cho anh M, do anh M không có mặt ở nhà nên ông C đã nhận thay và ông đã thông báo cho anh M biết. Anh M đã biết việc Tòa án thụ lý giải quyết đơn khởi kiện của chị Đào Dương Bảo Ng về việc đề nghị giải quyết ly hôn với anh M, nhưng vì lý do công việc nên anh M không đến Tòa án để giải quyết ly hôn với chị Ng được.

- *Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình thu thập, đánh giá chứng cứ từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đầy đủ nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Cụ thể: đã nhận được giấy triệu hợp lệ của Tòa án nhưng không đến để làm việc. Tòa án đã lập thủ tục cấp, tổng đạt, thông báo đầy đủ văn bản tố tụng theo đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án đề xuất hướng giải quyết như sau:

Về quan hệ hôn nhân: áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Đào Dương Bảo Ng, xử cho chị Đào Dương Bảo Ng được ly hôn anh Nguyễn Xuân M.

Về con chung: Đề nghị áp dụng khoản 1, 2 Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình, giao cho chị Ng được trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Minh H, sinh ngày 20/4/2016. Anh M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ng, do chị Ng tự nguyện không yêu cầu.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Ng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: chị Ng phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ đơn khởi kiện của chị Đào Dương Bảo Ng, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã cấp, tổng đạt, thông báo hợp lệ cho anh M các văn bản tố tụng gồm: Thông báo về việc thụ lý vụ án, các giấy triệu tập, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, thông báo thời gian địa điểm mở lại phiên tòa theo đúng quy định tại các Điều 171, 172, 173, 174, 175 và 177 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Xuân M vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Chị Đào Dương Bảo Ng vắng mặt, tuy nhiên ngày 15/3/2021 chị Ng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Đào Dương Bảo Ng và anh Nguyễn Xuân M.

[2] Về Nội dung vụ án:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Đào Dương Bảo Ng và anh Nguyễn Xuân M tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân An, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ngày 30/5/2016, theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình, đây là hôn nhân hợp pháp.

Chị Đào Dương Bảo Ng xác định nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi chửi nhau. Từ tháng 8 năm 2020 đến nay vợ chồng sống ly thân nhau, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể trở về đoàn tụ được nữa, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh M. Đối với anh Nguyễn Xuân M trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay đều vắng mặt, do vậy không có quan điểm của anh M đối với yêu cầu giải quyết ly hôn của chị Ng.

Ngày 23/02/2021 Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị Ng và anh M được đại diện Ủy ban nhân dân xã Xuân An và đại diện gia đình anh M cho biết chị Ng và anh M sau khi kết hôn về sống chung với bố mẹ chồng ở khu An Lạc 1, xã Xuân An, sau đó hai vợ chồng đi làm ăn và từ tháng 10 năm 2020 đến nay chị Ng không về sống chung cùng gia đình nữa.

Xét thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án anh M không đến Tòa án để Tòa án tiến hành hòa giải giữa hai bên để đưa ra biện pháp hàn gắn tình cảm để vợ chồng trở về đoàn tụ. Chị Ng trình bày từ tháng 8 năm 2020 đến nay vợ chồng sống ly thân nhau. Qua xác minh tại gia đình và chính quyền địa phương thể hiện, chị Ng và anh M sau khi kết hôn thì ở chung với bố mẹ chồng, nhưng kể từ tháng 10 năm 2020 chị Ng không về sống cùng gia đình anh M và hiện nay chị Ng và con đang tạm trú tại Tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Như vậy, có căn cứ để xác định việc chị Ng trình bày vợ chồng đã sống ly thân nhau là đúng thực tế, điều đó chứng tỏ tình cảm vợ chồng giữa chị Ng và anh M không còn, tình trạng hôn nhân giữa chị Ng và anh M đã đến mức trầm trọng, đời sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên việc chị Ng xin ly hôn anh M là có căn cứ, đúng thực tế và phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị Ng, xử cho chị Đào Dương Bảo Ng được ly hôn anh Nguyễn Xuân M.

Về con chung: Chị Ng và anh M có 01 con chung là Nguyễn Minh H, sinh ngày 20/4/2016, sau ly hôn chị Ng đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chị tự

nguyện không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Xét thấy, anh M vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, không có quan điểm về việc nuôi con. Hiện nay con chung của anh chị là cháu Nguyễn Minh H đang sống cùng chị Ng, tạm trú tại Tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và học tại trường Mầm non Hoa Hồng, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Để đảm bảo sự ổn định môi trường sống và học tập cho cháu H cần giao cho chị Ng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung kể từ khi ly hôn và anh M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ng là phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Ng.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: chị Ng xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Đào Dương Bảo Ng phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[3] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56,57,58, khoản 1,2 Điều 81,82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1, 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đào Dương Bảo Ng.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho chị Đào Dương Bảo Ng được ly hôn anh Nguyễn Xuân M.

2. *Về con chung:* Giao cho chị Đào Dương Bảo Ng được trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Minh H, sinh ngày 20/4/2016, kể từ khi ly hôn. Anh Nguyễn Xuân M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đào Dương Bảo Ng (do chị Ng tự nguyện không yêu cầu). Anh Nguyễn Xuân M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị Đào Dương Bảo Ng cùng các thành viên gia đình không được cản trở.

3. *Về tài sản chung, công nợ, công sức:* Chị Đào Dương Bảo Ng, xác định không có, không đề nghị giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. *Về án phí:* Chị Đào Dương Bảo Ng phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm. Xác nhận chị Ng đã nộp đủ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ theo biên lai số AA/2020/0004319 ngày 13/10/2020.

Chị Đào Dương Bảo Ng và anh Nguyễn Xuân M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại UBND xã nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên lập;
- UBND xã Xuân An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

